

KỸ THUẬT LẬP TRÌNH

Chương 1: Mảng nhiều chiều

Mục tiêu

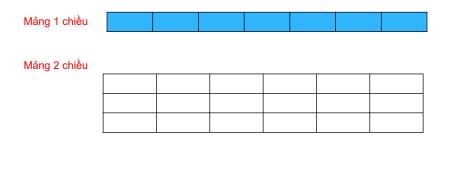
- Sau khi học xong chương này, người học có thể:
- Biết cách sử dụng mảng 2 chiều: khai báo, khởi tạo, truy xuất
- Các thao tác cơ bản với mảng 2 chiều: nhập xuất, tính toán, tìm kiếm, ...
- Truyền mảng 2 chiều vào hàm



- 1. Giới thiệu4. Tìm kiếm, tính toán2. Khai báo, khởi tạo5. Truyền vào hàm3. Nhập, xuất
 - <u>Bài toán:</u> lưu trữ điểm số 13 môn học của học sinh phổ thông. Biết rằng lớp học đó có 40 học sinh.

| | Môn 1 | Môn 2 | Môn 3 | Môn 4 | Môn 12 | Môn 13 |
|-------------|-------|-------|-------|-------|------------|--------|
| Học sinh 1 | 5 | 7.2 | 7.1 | 4.5 | 5.9 | 8.1 |
| Học sinh 2 | 10 | 3 | 7.8 | 6.7 | 4.9 | 7.4 |
| Học sinh 3 | 8 | 7 | 6 | 6.5 | 8.1 | 9.2 |
| | | | | | | ••• |
| Học sinh 39 | 7.3 | 5.2 | 9 | 6 | 7.4 | 6.8 |
| Học sinh 40 | 7.3 | 5.5 | 7.5 | 8 | 9.3 | 10 |

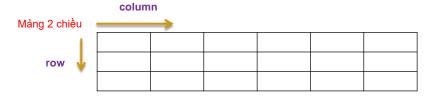
- 1. Giới thiệu4. Tìm kiếm, tính toán2. Khai báo, khởi tạo5. Truyền vào hàm3. Nhập, xuất
 - Mảng (array) là một tập hợp nhiều phần tử có cùng kiểu dữ liệu, được lưu trữ tại các vị trí liên tục trong bộ nhớ.



1. Giới thiệu4. Tìm kiếm, tính toán2. Khai báo, khởi tạo5. Truyền vào hàm3. Nhập, xuất

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

Mảng 2 chiều (two – dimensional array) lưu dữ liệu theo dạng bảng (table) dưới dạng gồm nhiều dòng (row) và nhiều cột (column).



5

- 1. Giới thiêu
- 2. Khai báo, khởi tạo
- 3. Nhập, xuất

4. Tìm kiếm, tính toár

5. Truyền vào hàm

 Mảng 2 chiều (two – dimensional array) có tên là a gồm 4 cột và 3 dòng

> Dòng 0 Dòng 1 Dòng 2

| Cột U | Cột I | Cột 2 | Cột 3 |
|----------|----------|----------|----------|
| a [0][0] | a [0][1] | a [0][2] | a [0][3] |
| a [1][0] | a [1][1] | a [1][2] | a [1][3] |
| a [2][0] | a [2][1] | a [2][2] | a [2][3] |

7

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiêu
- 2. Khai báo, khởi tạo
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiêm, tính toár
- 5. Truyền vào hàm
- Khai báo trước khi sử dụng.
- Cú pháp khai báo mảng 2 chiều:

dataType arrayName[numberOfRows][numberOfColumns];

Trong đó:

8

· dataType: kiểu dữ liệu các phần tử trong mảng

• arrayName: tên mảng

• NumberOfRows: tổng số dòng

NumberOfColumns: tổng số cột

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

- Khai báo trước khi sử dụng.
- Cú pháp khai báo mảng 2 chiều:

```
dataType arrayName[numberOfRows][numberOfColumns];
```

Ví du: khai báo một *mảng 2 chiều gồm 3 hàng và 4 cột* để lưu trữ điểm 4 môn học cho 3 học sinh.

```
double diem[3][4];
```



Mô phỏng cách lưu trữ???

9 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

Cú pháp khai báo và khởi tạo mảng 2 chiều:

Trong đó:

- dataType: kiểu dữ liệu các phần tử trong mảng
- arrayName: tên mảng
- · NumberOfRows: tổng số dòng
- NumberOfColumns: tổng số cột
- initialvalues: giá trị từng phần tử ở mỗi dòng, đặt trong cặp dấu ngoặc { } và mỗi giá trị cách nhau bằng dấu phẩy.

```
▶ 10 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
```

Giới thiêu

Nhập, xuất

2. Khai báo, khởi tạo

Cú pháp khai báo và khởi tạo mảng 2 chiều:

Ví dụ:

```
int a[3][2] = \{ \{0, 0\}, \{0, 0\}, \{0, 0\} \};
int a[3][2] = \{ \{0\}, \{0\}, \{0\}\};
int a[3][2] = { {0}};
```

Mång a

| 0 | 0 |
|---|---|
| 0 | 0 |
| 0 | 0 |

11

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- Giới thiêu
- 3. Nhập, xuất

- Nhập dữ liệu vào mảng 2 chiều:
 - Số lượng phần tử tối đa lưu trữ ?
 - Cần số dòng tối đa có thể lưu trữ.
 - Cân số côt tối đa có thể lưu trữ.

```
const int MAXROW = 10, MAXCOL = 5;
```

Cần duyệt từng phần tử để nhận vào giá trị tương ứng.

- 1. Giới thiệu
- 2. Khai báo, khởi tạo
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truyền vào hàm

Nhâp dữ liêu vào mảng 2 chiều:

Khai báo và gán giá trị cho toàn bộ phần tử.

Ví dụ: khởi tạo giá trị 0 cho mảng 2 chiều 4 dòng 3 cột:

```
for (int i = 0; i < 4; i++)
for (int j = 0; j < 3; j++)
a[i][j] = 0;</pre>
```

- · Cho phép người dùng nhập giá trị từng phần tử.
- Cho phép người dùng nhập giá trị các phần tử dưới dạng từng dòng.

13

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiêu
- 2. Khai báo, khởi tao
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truyền vào hàm

 Cho phép người dùng nhập giá trị từng phần tử: Dùng vòng lặp và câu lệnh nhập

```
int a[MAXROW][MAXCOL] ;
int r, c;
cout << "Ban can nhap so dong la: ";
cin >> r;
cout << "Ban can nhap so cot la: ";
cin >> c;
for (int i = 0; i < r; i++)
    for (int j = 0; j < c; j++)
    {
        cout << "Nhap gia tri a[" << i << "][" << j << "]: ";
        cin >> a[i][j];
    }
```

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

 Nhập dữ liệu vào mảng 2 chiều bằng cách nhập giá trị từng dòng: Dùng vòng lặp và câu lệnh nhập

```
int a[MAXROW][MAXCOL] ;
int r, c;
cout << "Ban can nhap so dong la: ";
cin >> r;
cout << "Ban can nhap so cot la: ";
cin >> c;
for (int i = 0; i < r; i++)
{
    cout << "Nhap " << c << " so nguyen cho dong thu "
    << i + 1 << ": ";
    for (int j = 0; j < c; j++)
        cin >> a[i][j];
}

| Kỹ thuật lập trình - DH Mở TPHCM 12/23/2018
```

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Truyền vào hàm
```

Xuất dữ liệu trong mảng 2 chiều: dùng vòng lặp và câu lệnh xuất

```
cout << "Mang dang luu tru la: " << endl;
for (int i = 0; i < r; i++)
{
   for (int j = 0; j < c; j++)
       cout << a[i][j] << "\t";
   cout << endl;
}</pre>
```

- Giới thiệu
- 2. Khai báo, khởi tạo
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truyền vào hàm
- Tính toán trong mảng hai chiều
- Tính tổng toàn bộ các giá trị lưu trữ trong mảng 2 chiều:

```
int tong = 0;
for (int i = 0; i < r; i++)
  for (int j = 0; j < c; j++)
    tong+= a[i][j];</pre>
```

cout << "Tong cac phan tu la: " << tong << endl;</pre>

17

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- L. Giới thiêu
- Khai báo, khởi tao
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truyền vào hàm

Bài tập

- Bài 1: Hãy viết chương trình:
 - Nhập vào số dòng và cột cần lưu trữ của một mảng 2 chiều lưu trữ toàn số nguyên (tối đa 20 dòng và 10 cột). Nếu sai hãy yêu cầu nhập lại cho đến khi thỏa điều kiện.
 - Nhập vào giá trị từng phần tử trong mảng.
 - Xuất lại mảng đã nhập.
 - Tính tích các phần tử tại 1 dòng nào đó do người dùng yêu cầu.

- 1. Giới thiêu
- 2. Khai báo, khởi tao
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truyền vào hàm

Bài tập

<u>Bài 2:</u> Hãy viết chương trình dùng mảng 2 chiều xuất ra giá trị dãy số có dạng như sau:

1 2 3 4 5

6 7 8 9 10

11 12 13 14 15

16 17 18 19 20

19

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

- . Giới thiệu
- 2. Khai báo, khởi tao
- 3. Nhập, xuất

- 4. Tìm kiếm, tính toán
- 5. Truvền vào hàm

Bài tập

<u>Bài 3:</u> Hãy viết chương trình dùng câu lệnh while để nhập và xuất giá trị một mảng số nguyên gồm 5 hàng và 3 cột.

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

Tìm kiếm trong mảng hai chiều: dùng câu lệnh lặp để duyệt và tìm kiếm bằng cách so sánh giá trị đang duyệt với giá trị cần tìm.

```
int x;
bool flag = false;
cout << "Ban can tim: ";</pre>
cin >> x;
for (int i = 0; i < r; i++)
        for (int j = 0; j < c; j++)
               if (a[i][j] == x)
               {
                      flag = true;
                      break;
               }
if (flag)
        cout << x << " co trong mang" << endl;</pre>
else
        cout << x << " khong co trong mang" << endl;</pre>
                         Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
21
```

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

Bài tập

<u>Bài 4:</u> Viết chương trình cho phép nhập vào một mảng số nguyên tối đa 10 dòng và 5 cột. Sau đó tìm xem một giá trị x nào đó (do người dùng nhập) có trong mảng hay không? Bao nhiêu lần? Vị trí đầu tiên xuất hiện là ở đâu?

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Truyền vào hàm
```

- Truyền mảng hai chiều vào hàm
 - Mảng 2 chiều truyền vào hàm theo tham chiếu (nên truyền tham số hằng cho việc xuất mảng), nên truyền kèm theo kích thước mỗi chiều.

```
void nhap (int a[3][4]);
void nhap (int a[MAX][MAX], int r, int c);
```

 Có thể bỏ qua tham số dòng tối đa lưu trữ (nhưng phải là tham số thứ 2 khi truyền cho hàm).

```
void nhap (int a[][4], int r);
```

23 Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

Truyền mảng hai chiều vào hàm

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

Truyền mảng hai chiều vào hàm

```
o Hàm tính tổng các giá trị mảng 2 chiều:
int tinhtong (int a[MAXROW][MAXCOL], int r, int c)
{
  int tong = 0;
  for (int i = 0; i < r; i++)
      for (int j = 0; j < c; j++)
      tong+= a[i][j];
  return tong;
}</pre>
```

Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

> 25

```
    Giới thiệu
    Khai báo, khởi tạo
    Nhập, xuất
    Tìm kiếm, tính toán
    Truyền vào hàm
```

```
Gọi hàm thực thi:
int main()
    int a[MAXROW][MAXCOL] ;
    int r, c;
    cout << "Ban can nhap so dong la: ";</pre>
    cin >> r;
    cout << endl;</pre>
    cout << "Ban can nhap so cot la: ";
    cin >> c;
    cout << endl;</pre>
    nhap(a, r, c);
    xuat(a, r, c);
    cout << endl << "Tong cac phan tu cua mang la: " <<
    tinhtong(a, r, c) << endl;</pre>
}
27
                          Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018
```

Nhược điểm của mảng kiểu C

Kích thước của mảng không thay đổi được trong thời gian thực thi.



Kỹ thuật lập trình - ĐH Mở TpHCM 12/23/2018

29